

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2318QĐ-BKHĐT

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Thống kê Việt Nam”

BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 89/2022/NĐ-CP ngày 28/10/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 15/2023/TT-BKHĐT ngày 26/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Kế hoạch và Đầu tư;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Thống kê Việt Nam” cho 123 cá nhân có thành tích đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển ngành Thống kê Việt Nam (danh sách kèm theo).

Điều 2. Kinh phí khen thưởng cho cá nhân có tên tại Điều 1 thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê, Thủ trưởng các đơn vị liên quan và cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Trung tâm CNTT&CDS (để đăng tin);
- Lưu: VT, Vụ TCCB.

BỘ TRƯỞNG


Nguyễn Chí Dũng

**DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐƯỢC TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG
VÌ SỰ NGHIỆP THỐNG KÊ VIỆT NAM**

(Kèm theo Quyết định số: 2318/QĐ-BKHĐT ngày 30 tháng 9 năm 2024
của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)



TT		Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
1		Trường Cao đẳng Thống kê	
1	1	Bà Trần Hồng Nhạn	Trưởng khoa, Khoa Thống kê
2	2	Bà Lê Thị Hải Hạnh	Giảng viên, Khoa Kế toán - Tài chính
3	3	Bà Nguyễn Thị Kim Dung	Giảng viên, Khoa Công nghệ thông tin
4	4	Bà Nguyễn Thị Lý	Giảng viên, Khoa Ngoại ngữ
5	5	Bà Bùi Minh Lý	Phó Trưởng khoa, Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh
6	6	Bà Trần Thị Thủy	Giảng viên, Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh
7	7	Bà Bùi Thu Hòa	Giảng viên, Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh
8	8	Ông Nguyễn Bá Tề	Giảng viên, Khoa Cơ sở
9	9	Bà Vũ Thanh Hoa	Trưởng phòng, Phòng Quản lý đào tạo và Nghiên cứu khoa học
10	10	Ông Nguyễn Tài Giáp	Phó Giám đốc, Trung tâm Tuyển sinh, Hợp tác và Tư vấn
11	11	Bà Trương Thị Thùy Dương	Chuyên viên, Trung tâm Tuyển sinh, Hợp tác và Tư vấn
12	12	Bà Dương Thị Hoan	Chuyên viên, phòng Tổ chức - Hành chính
2		Hà Nội	
13	1	Bà Kiều Thị Thúy Thanh	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Long Xuyên, huyện Phúc Thọ
14	2	Bà Lương Thị Thanh	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Nhị Khê, huyện Thường Tín
15	3	Bà Trần Thị Hằng	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Liên Mạc, huyện Mê Linh
3		Thành phố Hồ Chí Minh	
16	1	Ông Lê Văn Đồng	Chuyên viên, Phòng Tổ chức - Hành chính, Cục Thống kê
17	2	Bà Hoàng Thị Lan	Chuyên viên, Phòng Tổ chức - Hành chính, Cục Thống kê

TT		Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
18	3	Bà Phạm Thị Trà Mi	Thống kê viên, Chi cục Thống kê Quận 7, Cục Thống kê
19	4	Ông Xương Hoàng Liêm	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân phường 14, quận Tân Bình
20	5	Bà Bùi Thanh Thúy	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân phường Hiệp Tân, quận Tân Phú
21	6	Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy	Phó Chi cục trưởng, Chi cục Thống kê quận 6, Cục Thống kê
4		Đà Nẵng	
22	1	Bà Nguyễn Thị Tô Hiền	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân phường Hòa Khê, quận Thanh Khê
5		Hải Dương	
23	1	Bà Lưu Thị Hân	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Tái Sơn, huyện Tứ Kỳ
6		Ninh Bình	
24	1	Bà Triệu Thị Thắm	Công chức Văn phòng - Thống kê, Văn phòng Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã Kim Định, huyện Kim Sơn
7		Thái Bình	
25	1	Ông Nguyễn Văn Thi	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Giao, huyện Quỳnh Phụ
26	2	Ông Nguyễn Thành Nhơn	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Minh, huyện Quỳnh Phụ
27	3	Ông Đàm Thái Duẩn	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã An Thái, huyện Quỳnh Phụ
8		Bắc Ninh	
28	1	Ông Nguyễn Duyên Lâm	Phó Chi cục trưởng Chi cục Thống kê Thành phố Bắc Ninh
29	2	Bà Nguyễn Thị Huyền	Thống kê viên, Chi cục Thống kê Thị xã Thuận Thành
9		Lai Châu	
30	1	Bà Lò Thị Hoa	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Pa Vây Sủ, huyện Phong Thổ
10		Cao Bằng	
31	1	Bà Đàm Thị Thi	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Sơn Lập, huyện Bảo Lạc

TT		Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
32	2	Bà Nguyễn Thị Phụng	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Hồng Nam, huyện Hòa An
33	3	Bà Nông Minh Lệ	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Khánh Xuân, huyện Bảo Lạc
34	4	Bà Vi Thị Bích	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Hồng Việt, huyện Hòa An
11		Lào Cai	
35	1	Bà Đỗ Thị Thu Lan	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Thống Nhất, thành phố Lào Cai
36	2	Bà Phạm Thị Thúy	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Hoàng Liên, Thị xã Sa Pa
12		Quảng Ninh	
37		Bà Lê Thị Nam Lương	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Ngọc Vũng, huyện Vân Đồn
13		Bắc Giang	
38	1	Bà Vũ Thị Hằng	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Minh Đức, thị xã Việt Yên
39	2	Ông Hoàng Văn Cường	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Thái Sơn, huyện Hiệp Hòa
14		Phú Thọ	
40	1	Bà Nguyễn Thị Hồng Gấm	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Hạ Giáp, huyện Phù Ninh
15		Thanh Hóa	
41	1	Bà Lê Thị Lưu	Thống kê viên, Chi cục Thống kê thị xã Nghi Sơn, Cục Thống kê
42	2	Ông Lê Đình Liêm	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Thiệu Trung, huyện Thiệu Hóa
43	3	Ông Quách Văn Tiêu	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Cẩm Tâm, huyện Cẩm Thủy
44	4	Bà Trịnh Thị Vân	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân thị trấn Cẩm Phong, huyện Cẩm Thủy
45	5	Bà Bùi Thị Thuý	Công chức Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Thủy
46	6	Bà Nguyễn Thị Nga	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Cát Tân, huyện Như Xuân

TT		Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
47	7	Bà Lê Thị Dinh	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Hoà Quỳnh, huyện Như Xuân
48	8	Bà Lộc Thị Nhiệm	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Mường Mìn, huyện Quan Sơn
49	9	Ông Hà Văn Mẫu	Công chức Văn hoá - Xã hội, Ủy ban nhân dân xã Kỳ Tân, huyện Bá Thước
50	10	Ông Lê Quang Khanh	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Hoàng Trinh, huyện Hoàng Hoá
51	11	Bà Nguyễn Thị Giang	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Hoàng Giang, huyện Hoàng Hoá
52	12	Bà Nguyễn Thị Ninh	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Hoàng Trung, huyện Hoàng Hoá
53	13	Bà Lê Thị Lan Hương	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân thị trấn Bút Sơn, huyện Hoàng Hoá
54	14	Bà Nguyễn Thị Định	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Hoàng Quý, huyện Hoàng Hoá
55	15	Bà Nguyễn Thị Tầm	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Hoàng Tiến, huyện Hoàng Hoá
56	16	Bà Nguyễn Thị Thuỷ	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Hoàng Kim, huyện Hoàng Hoá
57	17	Bà Khương Thị Mười	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Hoàng Đức, huyện Hoàng Hoá
58	18	Bà Lê Thị Vân	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Hoàng Quỳnh, huyện Hoàng Hoá
59	19	Ông Nguyễn Khắc Dũng	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Thăng Thọ, huyện Nông Cống
60	20	Bà Bùi Thị Duyệt	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Phụng Nghi, huyện Như Thanh
61	21	Bà Lê Thị Tân	Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phùng Minh, nguyên Công chức Văn phòng - Thống kê xã Phùng Minh, huyện Ngọc Lặc
62	22	Bà Nguyễn Thị Thiện	Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Kiên Thọ, nguyên Công chức Văn phòng - Thống kê xã Kiên Thọ, huyện Ngọc Lặc
63	23	Bà Phạm Thị Thuỷ	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Minh Sơn, huyện Ngọc Lặc

TT		Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
64	24	Ông Bùi Duy Khương	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Quang Lộc, huyện Hậu Lộc
65	25	Ông Lê Văn Hà	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Đại Lộc, huyện Hậu Lộc
66	26	Bà Lê Thị Nhung	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân xã Đồng Lộc, nguyên công chức Văn phòng - Thống kê xã Đồng Lộc, huyện Hậu Lộc
67	27	Bà Đỗ Thị Nga	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Hoà Lộc, huyện Hậu Lộc
68	28	Bà Nguyễn Thị Thuần	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Xuân Lộc, huyện Hậu Lộc
69	29	Bà Phạm Thị Lộc	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Phú Lộc, huyện Hậu Lộc
16		Nghệ An	
70	1	Ông Nguyễn Bá Chế	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Hưng Thịnh, huyện Hưng Nguyên
71	2	Ông Bùi Văn Tư	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Bài Sơn, huyện Đô Lương
72	3	Ông Phạm Ngọc Chinh	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Mã Thành, huyện Yên Thành
73	4	Bà Hồ Thị Bích Thủy	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã An Hoà, huyện Quỳnh Lưu
74	5	Ông Phan Thanh Phụng	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Tân Long, huyện Tân Kỳ
75	6	Bà Tạ Thị Vân	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Hoàn, huyện Tân Kỳ
76	7	Bà Lương Thị Ly	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Mai Sơn, huyện Tương Dương
77	8	Bà Vi Thị Bảo Trang	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân thị trấn Thạch Giám, huyện Tương Dương
17		Hà Tĩnh	
78	1	Bà Dương Thị Hương	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Hương Lâm, huyện Hương Khê
18		Quảng Ngãi	

TT		Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
79	1	Bà Phạm Thị Thanh Thảo	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân thị trấn Sông Vệ, huyện Tư Nghĩa
19		Đắk Lắk	
80	1	Bà Tôn Nữ Thảo Trang	Thống kê viên, Phòng Thu thập Thông tin thống kê, Cục Thống kê
81	2	Bà Trần Thị Vinh	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Ea Đar, huyện Ea Kar
20		Gia Lai	
82	1	Bà Lê Thị Thiết	Thống kê viên trung cấp, Phòng Thu thập Thông tin thống kê, Cục Thống kê
83	2	Ông Huỳnh Văn Thành	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Diên Phú, thành phố Pleiku
84	3	Bà Lê Thị Kim Thoa	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã An Phú, thành phố Pleiku
85	4	Bà Phan Thị Hồng Thoan	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Ia Kênh, thành phố Pleiku
86	5	Bà Bùi Thị Lệ Ngọc	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân thị trấn Đắk Đoa, huyện Đắk Đoa
87	6	Bà Nguyễn Thị Phương	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Nam Yang, huyện Đắk Đoa
88	7	Bà Đặng Thị Phương Vi	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Ia Băng, huyện Đắk Đoa
89	8	Bà Hoàng Thị Thu	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân thị trấn Kon Dong, huyện Mang Yang
90	9	Bà Hoàng Thị Thùy Liên	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Đắk Yă, huyện Mang Yang
91	10	Bà Trần Thị Thu Hương	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Hà Tam, huyện Đắk Pơ
92	11	Ông Lê Ngọc Hiền	Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Ia Mơ, huyện Chư Prông (kiêm nhiệm công tác Văn phòng - Thống kê)
93	12	Ông Đỗ Huỳnh Bảo	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Ia O, huyện Chư Prông
94	13	Bà Huỳnh Thị Thuyết	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Bình Giáo, huyện Chư Prông
95	14	Bà Lê Thị Thỏ	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Ia Drang, huyện Chư Prông

TT		Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
96	15	Bà Vũ Thị Kim Quyên	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Ia Púch, huyện Chư Prông
97	16	Bà Nguyễn Thị Thu Nga	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Ia Phìn, huyện Chư Prông
98	17	Bà Đỗ Thị Bích Ngọc	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Bàu Cạn, huyện Chư Prông
21		Lâm Đồng	
99	1	Bà Kiều Thị Thùy Phương	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Xuân Trường, thành phố Đà Lạt
100	2	Bà Nguyễn Thị Thanh	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường 12, kiêm nhiệm công tác Thống kê tại Ủy ban nhân dân phường 12, thành phố Đà Lạt
101	3	Bà Trần Ngọc Kim Thục	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân phường 12, thành phố Đà Lạt
102	4	Bà Liêng Hót Rô Đa	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã N'thol Hạ, huyện Đức Trọng
103	5	Bà Nguyễn Thị Xéch	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Mađaguôi, huyện Đạ Huoai
22		Đắk Nông	
104	1	Bà Trương Thị Thùy Trang	Công chức Văn hóa thông tin, Ủy ban nhân dân xã Đắk Sắk, huyện Đắk Mil
23		Long An	
105	1	Bà Nguyễn Phạm Tố Quyên	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân phường 6, thành phố Tân An
106	2	Bà Trần Thị Mai Trang	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Nhơn Thạnh Trung, thành phố Tân An
107	3	Bà Ngô Thị Trúc Giang	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Châu A, huyện Tân Hưng
108	4	Bà Hà Minh Xuyên	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Công, huyện Châu Thành
24		Hậu Giang	
109	1	Bà Lê Thị Hồng Thắm	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Tân Long, huyện Phụng Hiệp
110	2	Ông Nguyễn Thanh Liêm	Nhân viên thống kê, Ban Quân lực, Phòng Tham mưu, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

TT		Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
111	3	Ông Nguyễn Ngọc Hùng	Nhân viên thống kê, Ban Cán bộ, Phòng Chính trị, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh
112	4	Ông Mai Quốc Tuấn	Nhân viên thống kê, Ban Quân lực, Phòng Tham mưu, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh
113	5	Bà Lê Thị Hồng Gấm	Chuyên viên, Văn phòng, Sở Thông tin và Truyền thông
25		An Giang	
114	1	Ông Phan Chung Hai	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu
115	2	Bà Trần Thị Thu Thủy	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân phường Long Hưng, thị xã Tân Châu
26		Cà Mau	
116	1	Ông Trịnh Hoàng Thọ	Chi cục trưởng Chi cục Thống kê huyện Đầm Dơi, Cục Thống kê
117	2	Bà Phạm Hương Nhu	Thống kê viên trung cấp, Chi cục Thống kê huyện Trần Văn Thời, Cục Thống kê
118	3	Ông Võ Văn Liêu	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Phích, huyện U Minh
119	4	Bà Nguyễn Ngọc Hiền	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Khánh Bình Tân Bắc, huyện Trần Văn Thời
120	5	Bà Nguyễn Thị Vân Thảo	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình
121	6	Ông Lê Út Anh	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân xã Biển Bạch Đông, huyện Thới Bình
27		Đồng Nai	
122	1	Ông Đoàn Ngọc Thứ	Công chức Văn phòng - Thống kê, Ủy ban nhân dân phường Thống Nhất, Thành phố Biên Hòa
28		Bình Dương	
123	1	Ông Hoàng Văn Phú	Phó Chi cục trưởng Chi Cục Thống kê khu vực Bàu Bàng - Dầu Tiếng, Cục Thống kê

Tổng số: 123 cá nhân